

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

Số: 5372 /SNV-CCVC

V/v quy trình phê duyệt Đề án thực
hiện theo Kế hoạch số 3815/KH-
UBND ngày 18 tháng 10 năm 2022
của UBND Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 10 năm 2023

Ký: *Cô Minh* *HT*

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TƯ TRƯỞNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 481
ĐẾN Ngày: 06/10/2023
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi:

- Các Sở - ban, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

Căn cứ chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố tại Thông báo số 693/TB-VP ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại buổi họp về báo cáo nội dung, giải pháp, sáng kiến, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 3815/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức người lao động năng động, sáng tạo vì lợi ích chung;

Căn cứ điểm 2.2 khoản 2 Mục III và khoản 2 Mục V Kế hoạch số 3815/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năng động, sáng tạo vì lợi ích chung;

Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương phối hợp thực hiện các nội dung sau:

1. Đối với các đề án, giải pháp đã được phê duyệt chủ trương thực hiện. Đề nghị Thủ trưởng các Sở - ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức:

- Khẩn trương Phối hợp với các cơ quan, đơn vị khác tổ chức nghiên cứu sâu để xây dựng đề án hoặc kế hoạch thực hiện sáng kiến (theo bước 3 của Kế hoạch số 3815/KH-UBND).

- Lấy ý kiến thẩm định, rà soát tính pháp lý của các sáng kiến của Sở Tư pháp.

- Trên cơ sở ý kiến thẩm định tính pháp lý của Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở - ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức được giao nhiệm vụ xây dựng đề án hoặc kế hoạch thực hiện sáng kiến trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án/Giải pháp kèm theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

2. Đối với các đề án, giải pháp đã đăng ký theo Kế hoạch số 3815/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năng động, sáng tạo vì lợi ích chung nhưng chưa được phê duyệt chủ trương thực hiện, đề nghị các cơ quan, đơn vị:

- Khẩn trương xây dựng Đề cương kèm bản tóm tắt theo Kế hoạch số 3815/KH-UBND gửi Sở Nội vụ để trình Tổ thẩm định theo Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Trên cơ sở ý kiến của Tổ thẩm định, trong thời gian 07 ngày làm việc, các Sở - ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức hoàn chỉnh Đề cương gửi Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt chủ trương xây dựng Đề án/Giải pháp.

- Sau khi Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt chủ trương xây dựng Đề án/Giải pháp, các Sở - ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức thực hiện tiếp các bước tại nội dung 1 của Công văn này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các đơn vị có khó khăn, vướng mắc chủ động trao đổi với Sở Nội vụ (Phòng Công chức, viên chức) để kịp thời hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, PCT Võ Văn Hoan (để báo cáo);
- PGĐ Lâm Hùng Tấn (để biết);
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, CCVC, T.



Huỳnh Thanh Nhân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3815 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 10 năm 2022

KHẨN

KẾ HOẠCH

**Về thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ, công chức,
viên chức, người lao động năng động, sáng tạo vì lợi ích chung**

Căn cứ Kết luận số 14-KL/TW ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung;

Thực hiện Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung;

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Kế hoạch thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năng động, sáng tạo vì lợi ích chung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Mục đích

- Triển khai, thực hiện kịp thời, có hiệu quả Kết luận số 14-KL/TW ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Tạo sự đồng thuận cao trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI.

- Nâng cao nhận thức, khơi dậy ý thức trách nhiệm, tinh thần cống hiến, khát vọng đổi mới, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Phát huy tính năng động, sáng tạo vốn có và chuyển hóa thành phẩm chất nổi trội của cán bộ, công chức, viên chức Thành phố.

- Là cơ sở để bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức dám nghĩ, dám làm; đồng thời là căn cứ để xây dựng các chính sách nhằm ghi nhận, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, đề xuất đổi mới, sáng tạo phù hợp với yêu cầu thực tế và đóng góp xứng đáng vào công cuộc xây dựng, phát triển Thành phố nhanh và bền vững.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Tạo sự

chuyển biến trong công tác cán bộ, góp phần phát hiện, bồi dưỡng và phát huy nhân tài, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và xây dựng văn hóa công vụ.

2. Yêu cầu và nguyên tắc thực hiện

- Giải pháp, sáng kiến đổi mới, sáng tạo phải trên cơ sở khoa học và thực tiễn, không trái chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng; Hiến pháp của Nhà nước, nhận diện rõ những vấn đề chưa được quy định hoặc đã có quy định nhưng không rõ ràng, không còn phù hợp với thực tiễn. Phương án giải quyết có tính đột phá phải được tính toán cân nhắc cẩn thận, dự báo được những tình huống xấu nhất có thể xảy ra để chuẩn bị những biện pháp khắc phục.

- Các ý tưởng tham mưu, đề xuất, sáng tạo, đột phá trong xử lý công việc của từng cá nhân hoặc của nhóm cá nhân, tổ chức phải có sự cam kết, được cấp có thẩm quyền (theo phân cấp, ủy quyền, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn) thông qua và đồng ý về chủ trương, hỗ trợ về mọi mặt để tổ chức thực hiện; đối với các trường hợp bức thiết khẩn cấp, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải đề xuất, báo cáo cấp thẩm quyền quyết định và chỉ đạo cụ thể.

- Trong quá trình thí điểm thực hiện ý tưởng, cách làm đột phá, sáng tạo, cấp có thẩm quyền phải tăng cường kiểm tra, giám sát, theo dõi để kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc xem xét, điều chỉnh, phù hợp tình hình thực tế; cần đánh giá kết quả một cách khách quan đầy đủ đối với từng phần việc cụ thể.

II. PHẠM VI VÀ THẨM QUYỀN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Các ý tưởng, giải pháp, sáng kiến đột phá trong việc sáng tạo pháp luật và vận dụng pháp luật để giải quyết những vướng mắc về quy định pháp luật của Nhà nước, bao gồm những nội dung **chưa được quy định hoặc đã có quy định nhưng không rõ ràng, còn chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn**, mà hiện nay Thành phố đang gặp khó khăn về pháp lý cần phải tháo gỡ để tạo sự chuyển biến căn bản đối với nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực¹ về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng chính quyền, vận động nhân dân; tập trung vào các chủ đề:

- Các chương trình, đề án, kế hoạch thành phần thuộc 03 chương trình đột phá và 01 chương trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025).

- Các vấn đề trọng điểm mà Thành phố đang gặp khó khăn, vướng mắc về pháp lý và đang tập trung giải quyết, như: quản lý đô thị; quản lý đầu tư; quản lý tài chính công; cải cách hành chính và các lĩnh vực khác.

¹ Các sáng kiến thí điểm đưa thông thường hàng năm không thuộc phạm vi áp dụng của Kế hoạch này.

2. Thẩm quyền

- Đối với các giải pháp, sáng kiến đột phá áp dụng trong phạm vi cơ quan, đơn vị: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm rà soát, phê duyệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát.

- Đối với các giải pháp, sáng kiến đột phá của cơ quan, đơn vị (áp dụng cho ngành, lĩnh vực hoặc trên phạm vi toàn Thành phố): Lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức triển khai, phổ biến và quán triệt thực hiện

Tất cả các sở - ngành Thành phố, các Tổng Công ty, Công ty thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện tổ chức triển khai, phổ biến, quán triệt Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 124-KH/TU của Thành ủy và Kế hoạch này đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Công tác quán triệt phải được thực hiện nghiêm túc với nhiều hình thức phong phú, thiết thực, gắn với nhiệm vụ chuyên môn, công tác của từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động như nghiên cứu xây dựng chuyên đề giới thiệu các điển hình sáng tạo trong tham mưu, hiến kế phục vụ xây dựng và phát triển Thành phố.

2. Xây dựng nội dung giải pháp, sáng kiến

2.1. Xác định và đăng ký nội dung sáng kiến

- Tùy theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và điều kiện của đơn vị, địa phương, Thủ trưởng có trách nhiệm chủ động triển khai và khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đăng ký sáng kiến, giải pháp sáng tạo, cách làm đột phá để tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đồng thời, tạo điều kiện và môi trường làm việc tốt nhất để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phát huy khả năng, sáng tạo, sáng kiến của mình.

- Từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cần tự giác, chủ động thực hiện nhiệm vụ; nghiên cứu, phát hiện những vấn đề nảy sinh, vướng mắc để tìm hướng xử lý, giải quyết; từng cá nhân trong tập thể phải mạnh mẽ đấu tranh với tâm lý trông chờ, ỷ lại, các biểu hiện đùn đẩy, sợ trách nhiệm, ngại khó, ngại sáng tạo. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị cần phát huy vai trò nêu gương, ý thức được sứ mệnh, trách nhiệm thực hiện dân chủ; cầu thị, tránh mọi biểu hiện trù dập, ngại rủi ro, sợ mạo hiểm.

2.2. Quy trình xác định, xây dựng và tổ chức thực hiện một sáng kiến cụ thể

- Bước 1. Xác định sáng kiến

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đề xuất sáng kiến khi phát hiện những khó khăn, vướng mắc về tính pháp lý trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Lãnh đạo cơ quan, đơn vị chủ động phân công nhiệm vụ nghiên cứu và đề xuất sáng kiến cho công chức, viên chức, người lao động, các đơn vị trực thuộc hoặc định hướng xây dựng đề án, kế hoạch của ngành, lĩnh vực khi phát hiện những bất cập trong quá trình thực thi pháp luật chuyên ngành.

- Bước 2. Xin chủ trương nghiên cứu

Người đề xuất sáng kiến hoặc người được giao nhiệm vụ đề xuất sáng kiến có trách nhiệm xây dựng đề cương sơ bộ của đề án hoặc kế hoạch (gồm các nội dung: vấn đề cần giải quyết; mục tiêu; các giải pháp; nguồn lực; dự kiến tác động; đề xuất, kiến nghị...) và báo cáo, xin chủ trương thực hiện nghiên cứu đề án hoặc kế hoạch với cấp có thẩm quyền.

Lãnh đạo cơ quan, đơn vị tổ chức họp, đánh giá và rà soát quy định (nếu thấy cần thiết) trước khi đưa vào danh mục sáng kiến đề xuất của cơ quan, đơn vị.

- Bước 3. Tổ chức nghiên cứu, xây dựng đề án, kế hoạch

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị khác tổ chức nghiên cứu sâu để xây dựng đề án hoặc kế hoạch thực hiện sáng kiến (*thực hiện theo mẫu đề cương đính kèm*).

- Bước 4. Báo cáo, thông qua đề án hoặc kế hoạch với cấp có thẩm quyền

Lãnh đạo đơn vị, địa phương tổ chức họp, đánh giá, xem xét phê duyệt kế hoạch, đề án.

- Bước 5. Tổ chức triển khai thực hiện sáng kiến

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đối với những nội dung thuộc thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Đối với những nội dung thuộc thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị khác, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chủ động đề xuất việc phối hợp thực hiện với các cơ quan, đơn vị khác.

- Bước 6. Đánh giá, giải quyết vướng mắc và khen thưởng

Tổ chức sơ kết, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm; báo cáo đề xuất với Trung ương thể chế hóa bổ sung quy định đối với những sáng kiến thực hiện thành công; đồng thời biểu dương, khen thưởng xứng đáng với quy mô, hiệu quả, sức ảnh hưởng của sáng kiến.

2.3. Triển khai thực hiện

Nghiên cứu xây dựng nền tảng hoặc phần mềm chung triển khai các sáng kiến, giải pháp áp dụng rộng rãi trên địa bàn Thành phố.

3. Chính sách khuyến khích

3.1. Khen thưởng

- Khen thưởng vượt cấp, vượt bậc, đột xuất (không phụ thuộc trình tự, thời gian, các tiêu chí của hình thức khen thưởng đó theo quy định) đối với những sáng kiến thực hiện thành công.

- Khen thưởng đặc biệt, vượt trội so với quy định hiện hành đối với những sáng kiến tiêu biểu trong các lĩnh vực, vấn đề cấp bách, trọng điểm của Thành phố.

3.2. Đề bạt, quy hoạch, bổ nhiệm

- Xem xét đề bạt, đưa vào quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với những sáng kiến thực hiện thành công.

- Xem xét đề bạt vượt trội đối với những sáng kiến tiêu biểu, xuất sắc; ưu tiên đề bạt ngay từ khi triển khai thực hiện đề án hoặc kế hoạch.

3.3. Đào tạo, bồi dưỡng

Thành phố đài thọ 100% kinh phí đào tạo, bồi dưỡng (trong và ngoài nước) đối với các cá nhân có sáng kiến tiêu biểu, xuất sắc; sáng kiến thực hiện thành công.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch. Tập trung sơ kết, tổng kết, đúc kết những kinh nghiệm, chỉ ra những hạn chế, bất cập, vi phạm (nếu có) để kịp thời khắc phục, chấn chỉnh; phát hiện những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả để phổ biến, nhân rộng, khen thưởng.

- Xử lý nghiêm việc lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Cơ quan phê duyệt đề án, kế hoạch có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện đề án. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện dấu hiệu sai phạm, có khả năng xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Đảng, Nhà nước thì cơ quan kiểm tra, giám sát phải yêu cầu dừng việc thực hiện đề án, kế hoạch.

5. Cơ chế bảo vệ

- Trong quá trình thực hiện sáng kiến cần đánh giá kết quả một cách khách quan đầy đủ đối với từng phần việc cụ thể, khi kết quả không đạt hoặc chỉ đạt một phần mục tiêu hoặc gặp rủi ro, xảy ra thiệt hại thì cấp có thẩm quyền phải kịp thời xác định rõ nguyên nhân, đánh giá công tâm để có cách xử lý phù hợp. Trường hợp các rủi ro đã được dự liệu trước trong kế hoạch thì xem xét, báo cáo và kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét miễn, giảm trách nhiệm, đặc biệt

là trách nhiệm pháp lý. Trường hợp phát sinh các rủi ro, thiệt hại ngoài dự liệu thì cần xác định rõ nguyên nhân. Nếu thực hiện đúng chủ trương, động cơ trong sáng, không vụ lợi cá nhân thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xem xét hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét miễn hoặc giảm nhẹ trách nhiệm.

- Trường hợp phát hiện hành vi lợi dụng chính sách để thực hiện hoặc bao che các hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, cấp có thẩm quyền kịp thời rà soát, xử lý nghiêm theo quy định.

- Tập thể Lãnh đạo của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quyết định triển khai thực hiện đề án hoặc kế hoạch phải chịu trách nhiệm toàn bộ đối với kết quả của việc triển khai thực hiện đó.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Năm 2022

- Tháng 10 năm 2022: mỗi cơ quan, đơn vị đăng ký ít nhất 01 sáng kiến trình Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) xem xét phê duyệt chủ trương nghiên cứu.

- Tháng 11 năm 2022: các cơ quan, đơn vị tổ chức xây dựng đề án hoặc kế hoạch thực hiện sáng kiến trên cơ sở chủ trương do Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

- Tháng 12 năm 2022: các cơ quan, đơn vị trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét phê duyệt đề án hoặc kế hoạch thực hiện sáng kiến của cơ quan, đơn vị.

- Triển khai thực hiện các sáng kiến theo Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt năm 2022 trong quý I năm 2023.

2. Năm 2023 trở đi

- Cơ quan, đơn vị đăng ký giải pháp, sáng kiến theo Kế hoạch hàng năm hoặc theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện theo chủ trương, yêu cầu và kế hoạch của Trung ương và Thành ủy.

V. PHÂN CÔNG, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch.

- Giám sát công tác triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách khen thưởng vượt trội nhằm khuyến khích, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức,

người lao động; đề xuất phân cấp, ủy quyền mạnh mẽ cho địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với nâng cao trách nhiệm người đứng đầu.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các cơ quan có liên quan rà soát, hoàn thiện các quy định nhằm tăng cường quản lý và khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tiếp tục nỗ lực, cống hiến.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện theo chủ trương, yêu cầu và kế hoạch của Trung ương và Thành ủy.

2. Sở Tư pháp

Thẩm định, rà soát tính pháp lý của các sáng kiến và thẩm định quá trình triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Dân vận Thành ủy tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức phổ biến, tuyên truyền thường xuyên về nội dung Kế hoạch và nhân rộng, tôn vinh những cá nhân, tổ chức có nhiều giải pháp, đề xuất đột phá, năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng nền tảng hoặc phần mềm chung triển khai các sáng kiến, giải pháp áp dụng rộng rãi trên địa bàn Thành phố.

4. Thanh tra Thành phố

- Chủ động và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra về công tác triển khai thực hiện Kế hoạch theo thẩm quyền.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết kịp thời, có hiệu quả các khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

5. Các sở - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để xây dựng, ban hành Kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp hiệu quả thực hiện hàng năm. Hoàn thành việc ban hành Kế hoạch của cơ quan, đơn vị trong Quý IV năm 2022 và gửi về Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Nội vụ) để theo dõi.

- Khẩn trương, kịp thời đăng ký giải pháp, sáng kiến đổi mới, sáng tạo của cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Định kỳ hàng năm tiến hành rà soát, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, phân tích những mặt được, mặt hạn chế, khối lượng và chất lượng các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã làm được và đúc kết, rút kinh nghiệm, đề ra biện pháp chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần thiết sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND/TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Văn phòng Thành ủy, các Ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy;
- Các sở - ngành Thành phố;
- Thành ủy Thủ Đức và các Quận - Huyện ủy;
- UBND thành phố Thủ Đức và các quận - huyện;
- Các Hội, Quỹ thuộc Thành phố;
- Các Tổng Công ty, Công ty thuộc UBND/TP;
- Sở Nội vụ (2b);
- VPUB: CPVP; Các Phòng NCTH;
- Lưu: VT, (VX/KN). 16



CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**MAU ĐỀ CƯƠNG ĐỀ ÁN/KẾ HOẠCH ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP,
SÁNG KIẾN ĐÓT PHÁ, SÁNG TẠO ĐỂ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ
KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

(kèm theo Kế hoạch số ~~18~~15 /KH-UBND ngày ~~18~~ tháng ~~10~~ năm 2022
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

II. TÌNH HÌNH THỰC TẾ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

III. MỤC TIÊU, VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT

IV. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT

Nêu cụ thể cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn

V. CÁC VẤN ĐỀ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP

1. Thực trạng

- Mặt được
- Mặt hạn chế

2. Các khó khăn, vướng mắc

Nêu cụ thể các khó khăn, vướng mắc về quy định pháp luật hoặc về tổ chức thực hiện.

3. Giải pháp

VI. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ HIỆU QUẢ CỦA GIẢI PHÁP

1. Đánh giá tác động

- Tác động tích cực.
- Tác động tiêu cực và hậu quả có thể xảy ra.

2. Hiệu quả

Phân tích và dự báo kỹ những kết quả mang lại cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cho ngành, lĩnh vực và cho Thành phố nói chung.

VII. NGUỒN LỰC VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nguồn lực

2. Tổ chức thực hiện

Nêu rõ lộ trình, phương pháp tổ chức thực hiện, các chủ thể tham gia...

VIII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

**CƠ QUAN/ĐƠN VỊ;
CÁ NHÂN/NHÓM ĐỀ XUẤT**
(ký tên và đóng dấu (nếu có))

CẤP CÓ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT
(ký tên và đóng dấu)

